

Sử dụng trích dẫn, cước chú và cách đánh dấu phần tình lược trong văn bản

Cùng Đọc tài liệu xem hướng dẫn trả lời các câu hỏi trang 112 phần Soạn bài Thực hành tiếng việt: Sử dụng trích dẫn, cước chú và cách đánh dấu phần tình lược trong văn bản(Bài 4: Sức sống của sử thi SGK ngữ văn 10 tập 1 sách Kết nối tri thức).

Soạn bài Sử dụng trích dẫn, cước chú và cách đánh dấu phần tình lược trong văn bản

Câu 1. Đọc đoạn văn viết về tác giả Hô-me-rơ, sử thi I-li-at cùng đoạn giới thiệu đoạn trích Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác (tr.103-104) và cho biết:

- Tại sao lời trích dẫn trong đoạn văn giới thiệu về tác giả Hô-me-rơ không sử dụng dấu ngoặc kép?
- Câu văn được đưa vào ngoặc kép trong đoạn văn từ “Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác được coi là” đến “sáng tác nghệ thuật thời sau” có nội dung gì?
- Phần được đánh dấu ngoặc vuông [...] ở đoạn văn từ "Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mac được coi là" đến "sáng tác nghệ thuật thời sau" có ý nghĩa gì?

Trả lời:

- Lời trích dẫn trong đoạn văn giới thiệu về tác giả Hô-me-rơ không sử dụng dấu ngoặc kép vì đoạn trích dẫn này được tách ra thành một phần riêng độc lập với văn bản chính chứ không phải được trích dẫn trực tiếp với văn bản nên không cần ngăn cách bởi dấu ngoặc kép
- Câu văn được đưa vào ngoặc kép trong đoạn văn từ “Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác được coi là” đến “sáng tác nghệ thuật thời sau” có nội dung phản ánh sức ảnh hưởng của cảnh Héc-to từ biệt Ăng-đrô-mác trong sử thi đối với những sáng tác cùng thể loại sau này.

Câu 2. Đọc đoạn văn trong phần 2 đoạn trích Đăm Săn đi bắt Nữ Thần Mặt Trời, từ câu “Thế là Đăm Săn ra đi” đến “chày của tù trưởng giàu có này giã gạo trông cứ lấp la lấp lánh” và cho biết:

- Phần cước chú ở chân trang bao gồm những nội dung gì, được trình bày bằng hình thức như thế nào? Cho biết chức năng, tác dụng của những thông tin đó.
- Đoạn văn có bao nhiêu cước chú? Các cước chú đó thuộc những loại nào?

Trả lời:

- Phần cước chú ở chân trang bao gồm những giải thích về những khái niệm được nhắc tới trong văn bản.

Chúng được trình bày theo hình thức tách riêng với văn bản chính, in dưới chân trang và không sử dụng dấu ngoặc kép khi trích dẫn cước chú.

Chức năng, tác dụng của những thông tin đó: cung cấp thông tin, giải thích về những khái niệm không phổ biến được nhắc tới trong văn bản giúp người đọc hiểu rõ hơn.

Sử dụng trích dẫn, cước chú và cách đánh dấu phần tình lược trong văn bản

b. Đoạn văn có 2 cước chú, cả 2 cước chú đều thuộc loại cung cấp thông tin và được thể hiện dưới dạng con số trong ngoặc kép đặt phía trên sau đoạn văn bản mà nó muốn chú thích.

Câu 3. Tìm ở các bài đã học những ví dụ về trích dẫn (trực tiếp hoặc gián tiếp), cước chú và tình lược trong văn bản.

Trả lời:

Một số cước chú, tình lược trong các văn bản đã học:

a. Truyện về các vị thần sáng tạo thế giới:

(*) Nhan đề do người biên soạn sách giáo khoa đặt

(1) Ngọc Hoàng: còn gọi là Ngọc Hoàng Thượng đế, vua trên trời. Những danh xưng này được đặt ra và cố định hóa ở thời trung đại, trong quá trình thần trụ Trời được tôn giáo hóa.

b. Tê-dê:

Chàng đã có nhiều cuộc phiêu lưu và tham dự nhiều sự kiện quan trọng đến nỗi ở A-ten người ta có câu “Không có việc gì mà không có Tê-dê”

c. Hiên tài là nguyên khí của quốc gia:

[...] Tôi dẫu nông cạn vụng về, nhưng đâu dám từ chối, xin kính cẩn chấp tay cúi đầu mà làm bài kí rằng:

-/-

Trên đây là gợi ý chi tiết phần soạn bài Thực hành tiếng việt trang 112: Sử dụng trích dẫn, cước chú và cách đánh dấu phần tình lược trong văn bản SGK Ngữ văn 10 tập 1 Kết nối tri thức với cuộc sống, đừng quên tham khảo trọn bộ [Soạn Văn 10 Kết nối tri thức!](#)

- Tổng hợp các tài liệu và bài học soạn văn 10 mới -